

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO YÊN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/DS-ST

Ngày: 12-9-2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Giang Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đinh Thị Út

Ông Dương Quý Sáng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Dân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai*** tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2022/TLST- DS ngày 17/6/2022 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-DS ngày 10/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-DS ngày 26/8/2022 **giữa các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà T, số 210 đường K, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh Lào Cai

Địa chỉ: 151 H, phường C, TP L, tỉnh Lào Cai

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Hữu P - Chức vụ: Giám đốc phụ trách - Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh Lào Cai - Phòng giao dịch B.

Địa chỉ: Số 394 đường N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Ông P có mặt.

*Bị đơn:* Chị Lại Thị H và anh Phan Thanh H

Địa chỉ: Tổ 4A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt lần thứ hai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 13/6/2022, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và trong quá trình xét xử nguyên đơn Ngân hàng TMCP B (Ngân hàng B) trình bày:

Ngày 10/7/2019 Ngân hàng B cho chị Lại Thị H và anh Phan Thanh H vay tiền theo Hợp đồng tín dụng số HDTD172201989, trong đó chị H là người vay tiền, anh H là người đồng trách nhiệm trả nợ. Số tiền Ngân hàng cho vay là 120.000.000đ không có tài sản bảo đảm, thời hạn vay 60 tháng, mục đích cho vay tiêu dùng, lãi suất cho vay 15,7%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, trả gốc và lãi vào ngày 15 hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng thời gian đầu chị H và anh H có trả nợ đúng hạn, sau đó thường xuyên vi phạm thời gian trả nợ và số nợ chuyển quá hạn từ ngày 30/7/2020. Tổng cộng đến nay chị H anh H đã trả được số tiền gốc là 48.000.000đ, tiền lãi là 30.548.127đ. Ngân hàng đã thông báo về việc thu hồi nợ nhưng anh chị không trả được, vì vậy Ngân hàng B đề nghị Toà án giải quyết buộc chị H và anh H phải trả nợ theo hợp đồng tín dụng gồm nợ gốc còn lại là: 72.000.000đ và các khoản nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn từ ngày 21/6/2021 cho đến nay. Trong thời gian chưa thanh toán nợ thì chị H và anh H phải chịu lãi suất quá hạn cho đến khi tất toán khoản vay với Ngân hàng. Sau khi bản án có Toà án có hiệu lực pháp luật, nếu anh chị không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án giữ lương tại đơn vị công tác hoặc phát mại tài sản.

Đối với bị đơn, Toà án đã xác minh chị H và anh H có nơi cư trú tại Tổ 4A thị trấn P, tuy nhiên anh chị thường xuyên đi làm ăn thỉnh thoảng mới về, hiện anh chị vắng mặt tại địa phương không rõ thời điểm trở về. Toà án đã niêm yết đầy đủ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật nhưng hết thời hạn niêm yết anh chị không có văn bản trả lời và không mặt tại Toà án theo thông báo.

Nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Toà án, bị đơn không cung cấp chứng cứ gì. Đối với vụ án này Toà án không hoà giải được do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu đề nghị buộc chị H và anh H phải có trách nhiệm trả nợ tính đến thời điểm xét xử như sau:

Nợ gốc: 72.000.000đ

Nợ lãi trong hạn 10.963.391đ

Nợ lãi quá hạn: 3.574.106đ

Tổng cộng là: 86.537.496đ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đúng. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị áp dụng: Điều 288, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị H và anh H phải liên đới trả nợ cho Ngân hàng TMCP B số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng đã ký gồm nợ gốc là 72.000.000đ, tiền lãi trong hạn 10.963.391đ, nợ lãi quá hạn 3.574.106đ, tổng cộng là 86.537.497đ. Án phí, chị H và anh H phải chịu 4.326.874đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngân hàng TMCP B khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với chị Lại Thị H và anh Phan Thanh H. Căn cứ vào Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Xét hợp đồng tín dụng số HDTD172201989 ngày 10/7/2019 giữa Ngân hàng B và chị H anh H được giao kết tự nguyện, các thỏa thuận trong hợp đồng không vi phạm pháp luật và anh chị đã được giải ngân đủ số tiền vay là 120.000.000đ. Căn cứ vào các tài liệu về quá trình trả nợ thì chị H và anh H đã trả được số tiền gốc 48.000.000đ, tiền lãi là 30.548.127đ. Từ tháng 7/2020 anh chị bắt đầu trả nợ không đúng hạn, vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 4 của hợp đồng. Từ ngày 21/6/2021 anh chị đã không trả được nợ, theo Điều 7 Hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và thu hồi nợ trước hạn. Trước khi thu hồi nợ Ngân hàng đã thông báo cho anh chị biết nhưng anh chị không trả được nợ. Đến nay anh chị còn nợ lại số tiền gốc là 72.000.000đ và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn. Vì vậy căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, Toà án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng B, buộc chị H và anh H phải trả số tiền vay còn nợ là 72.000.000đ tiền gốc.

[3]. Đối với yêu cầu trả tiền lãi của hợp đồng tín dụng:

Ngân hàng B đề nghị chị H anh H phải trả tiền lãi từ ngày 21/6/2021 tạm tính đến thời điểm xét xử ngày 12/9/2022 trong đó:

Nợ lãi trong hạn: 10.963.391đ

Nợ lãi quá hạn: 3.574.106đ

Theo thỏa thuận tại Điều 2 Hợp đồng tín dụng thì chị H và anh H phải trả nợ gốc và lãi vào ngày 15 hàng tháng, lãi suất cho vay trong hạn là 15,7%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Tại bảng kê tính tiền lãi do Ngân hàng cung cấp thì Ngân hàng yêu cầu tiền lãi tính từ ngày 21/6/2021 với mức lãi suất cho vay trong hạn đã được điều chỉnh thời điểm hiện tại là 15,6%/năm. Xét thấy tại hợp đồng vay các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất vay theo từng

thời kỳ, mốc tính tiền lãi có lợi cho bên vay, cách tính lãi là chính xác nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ các lập luận trên thì Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc chị H và anh H phải liên đới trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký tạm tính đến ngày xét xử là: Nợ gốc: 72.000.000đ, nợ lãi trong hạn: 10.963.391đ, nợ lãi quá hạn: 3.574.106đ, tổng cộng là: 86.537.497đ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, anh chị còn phải trả tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

[4]. Ngoài ra tại đơn khởi kiện nguyên đơn đề nghị giải quyết trường hợp chị H anh H không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án giữ lương tại đơn vị công tác hoặc phát mại tài sản. Đối với yêu cầu này thuộc thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự.

[5]. Chị H và anh H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 288, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1/ Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B

Buộc chị Lại Thị H và anh Phan Thanh H phải liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng số HDTD172201989 ngày 10/7/2019 gồm:

Tiền gốc: 72.000.000đ

Tiền lãi trong hạn: 10.963.391đ, tiền lãi quá hạn: 3.574.106đ

Tổng cộng là: 86.537.497đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, chị Lại Thị H và anh Phan Thanh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2/ Về án phí: Chị Lại Thị H và anh Phan Thanh H phải chịu 4.326.800đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần B được trả lại 2.069.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003525 ngày 16/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Bảo Yên;
- Lưu HS, TA, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**  
**(đã kí)**

**Hoàng Thị Giang Thanh**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Giang Thanh**



**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Giang Thanh**